

**HUYỆN ỦY PHÚ VANG
BAN TUYÊN GIÁO**



THÔNG TIN TUYÊN GIÁO



Phú Vang, tháng 3 năm 2024

NỘI DUNG

Thông tin Tuyên giáo tháng 3/2024

I. NHÂN VẬT VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

1. Kỷ niệm 111 năm Ngày sinh đồng chí Chu Huy Mân (17/3/1913 - 17/3/2024): Nhà chính trị xuất sắc của Đảng và cách mạng Việt Nam.....03
2. Kỷ niệm 49 năm Ngày giải phóng quê hương Thừa Thiên Huế (26/3/1975 - 26/3/2024).....07
3. Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/2024).....11

II. THÔNG TIN THỜI SỰ

1. Tuyên bố chung về việc nâng cấp quan hệ lên đối tác chiến lược toàn diện giữa Việt Nam và Australia15
2. Hội nghị Tỉnh ủy phiên bất thường quyết nghị nhiều nội dung quan trọng.....22
3. Lộ trình, diện mạo Thừa Thiên Huế trở thành Thành phố trực thuộc Trung ương năm 2025.....25
4. Huyện Phú Vang triển khai nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.....28
5. Tổ chức lễ giao nhận quân huyện Phú Vang năm 2024.....30

III. CÁC VĂN BẢN MỚI CỦA HUYỆN ỦY PHÚ VANG

1. Kế hoạch 158-KH/HU, ngày 23/01/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện công tác cải cách tư pháp năm 202433
2. Kế hoạch số 165-KH/HU, ngày 19/02/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.....35
3. Chương trình số 23-CTr/HU, ngày 26/01/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác phòng, chống tham nhũng năm 202427

IV. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN THÁNG 3/2024.....38

**KỶ NIỆM 111 NĂM NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ CHU HUY MÂN
(17/3/1913 - 17/3/2024): NHÀ CHÍNH TRỊ XUẤT SẮC CỦA ĐẢNG
VÀ CÁCH MẠNG VIỆT NAM**

Với 93 tuổi đời, 76 năm tuổi Đảng, đồng chí Chu Huy Mân là tấm gương sáng ngời, mẫu mực, tiêu biểu tuyệt đối trung thành với Đảng, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Đồng chí suốt đời chiến đấu vì lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vì lợi ích của dân tộc, vì hạnh phúc của Nhân dân, vì sự lớn mạnh và chiến thắng của Quân đội Nhân dân Việt Nam.

lối, nghệ thuật quân sự của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đồng chí luôn sâu sát thực tiễn chiến trường, tổng kết, đúc rút, đề ra những phương châm, phương pháp tác chiến phù hợp; qua đó không ngừng trưởng thành trong thực tiễn chiến tranh cách mạng đấu tranh giải phóng dân tộc và trở thành một Nhà Quân sự tài năng của Quân đội Nhân dân Việt Nam. Tài thao lược của Đồng chí gắn liền với nhiều chiến công vang dội của quân và dân ta trong hai cuộc



Đại tướng Chu Huy Mân, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị thăm, chúc Tết cán bộ, chiến sĩ Đoàn Không quân Thăng Long nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Tý 1984. Ảnh: TTXVN

Nhà quân sự tài ba

Đồng chí Chu Huy Mân sinh ngày 17/3/1913 tại xã Yên Lưu, tổng Yên Trường, phủ Hưng Nguyên, nay là xã Hưng Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Ngay từ những năm tháng đầu tiên tham gia cách mạng, đồng chí đã gắn bó với lực lượng vũ trang. Vận dụng đường

kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược.

Trong giai đoạn 1937 - 1942, Đồng chí nhiều lần bị địch bắt, giam cầm, đánh đập, tra tấn dã man và bị đưa đến nhiều nhà lao. Thế nhưng, trong chốn lao tù, Đồng chí luôn giữ vững khí tiết của một người cộng sản kiên trung; tham gia lãnh

đạo cuộc đấu tranh chống chế độ hà khắc của nhà tù đế quốc, biến nhà tù thành trường học cách mạng.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, trên cương vị Trung đoàn trưởng, Bí thư Đảng ủy các Trung đoàn 72, 74, 174, Chính ủy, Bí thư Đảng ủy Đại đoàn 316, Đồng chí đã lãnh đạo, chỉ huy đơn vị tham gia nhiều chiến dịch lớn, lập nhiều chiến công vẻ vang, góp phần làm nên Chiến thắng Việt Bắc - Thu Đông (1947), Chiến dịch Biên giới (1950), Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954),... góp phần quan trọng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.

Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, đồng chí Chu Huy Mân đã cùng tập thể Khu ủy, Quân khu ủy và Bộ Tư lệnh Quân khu 5 lãnh đạo quân và dân ta lần lượt đánh bại các chiến lược, chiến thuật của địch. Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4/1975, Đồng chí tiếp tục giữ chức vụ Tư lệnh, Bí thư Đảng ủy, Chính ủy Quân khu 5. Từ tháng 3/1977 đến 12/1986, Đồng chí đảm nhiệm các chức vụ Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam, Phó Bí thư Đảng ủy Quân sự Trung ương, Trưởng ban Kiểm tra Đảng ủy Quân sự Trung ương, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước. Năm 1958, Đồng chí được phong quân hàm Thiếu tướng; thăng quân hàm vượt cấp từ Thiếu tướng lên Thượng tướng năm 1974; Đại tướng năm 1980. Tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (năm 1960), Đồng chí được bầu là Ủy viên Trung ương Đảng,... Tháng 12/1986, Đồng chí nghỉ công tác và từ trần vào ngày 01/7/2006, hưởng thọ 93 tuổi.

Người cộng sản kiên trung, mẫu mực

Đồng chí Chu Huy Mân là nhà chính trị xuất sắc, người cán bộ lãnh đạo, chỉ huy luôn sâu sát thực tế, giữ nghiêm kỷ luật và nguyên tắc công tác; luôn chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về phẩm chất đạo đức, năng lực và tác phong công tác; chăm lo xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Đảm nhận vai trò lãnh đạo công tác Đảng trong Quân đội, Đồng chí luôn quan tâm, coi trọng công tác Đảng, công tác chính trị, giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo Quân đội tuyệt đối, trực tiếp và toàn diện. Đồng chí đã đề ra nhiều biện pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu lực các mặt hoạt động công tác Đảng, công tác chính trị; chú trọng công tác xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ trong Quân đội.

Trên từng cương vị công tác, Đồng chí thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang; củng cố, nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức Đảng trong lực lượng vũ trang; xây dựng Đảng bộ Quân đội trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức; xây dựng cơ quan chính trị và đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ chính ủy, chính trị viên các cấp. Quá trình hoạt động cách mạng từ buổi ban đầu cho đến khi giữ những cương vị lãnh đạo cao cấp của Đảng và Quân đội, Đồng chí luôn được Đảng, Nhà nước và Chủ tịch Hồ Chí Minh tin tưởng giao nhiệm vụ và trọng trách vào những thời điểm khó khăn.

Mẫu mực trong lời nói và hành động, đồng chí Chu Huy Mân luôn giữ vững nhân cách và bản lĩnh của người cộng sản, một lòng, một dạ phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, phấn đấu hy sinh vì sự

nghiệp cách mạng, là một tấm gương sáng về phẩm chất đạo đức của Bộ đội Cụ Hồ. Nhiều năm bị giam cầm trong nhà lao đế quốc, thực dân, dù bị kẻ thù tra tấn, đánh đập hết sức dã man nhưng Đồng chí vẫn luôn kiên định một lòng một dạ theo Đảng, tin tưởng vào thắng lợi của cách mạng, nuôi dưỡng ý chí và tích cực tổ chức các cuộc đấu tranh với kẻ thù.

Học tập tấm gương bản lĩnh, trí tuệ, trọn đời cống hiến cho Đảng, vì nước, vì Nhân dân, vì các lực lượng vũ trang của đồng chí Chu Huy Mân, chúng ta nguyện nêu cao ý chí cách mạng, đoàn kết, chung sức, chung lòng, không ngừng phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện về ý chí, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tinh thần cách mạng của người cộng sản.

KỶ NIỆM 49 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG QUÊ HUẾ THỪA THIÊN HUẾ (26/3/1975 - 26/3/2024)

1. Bối cảnh tình hình

Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Thừa Thiên Huế luôn là địa bàn chiến lược quan trọng về chính trị, quân sự và ngoại giao. Đặc biệt, thành phố Huế là một trong hai đô thị lớn nhất miền Nam thời bấy giờ có ảnh hưởng chính trị, quân sự đối với toàn miền Nam và trên bàn ngoại giao quốc tế, cả ta và địch đều tập trung mọi nỗ lực để giành ưu thế.

Với lực lượng hùng hậu, được trang bị vũ khí và phương tiện chiến tranh hiện đại, đủ các binh chủng hải, lục, không quân, pháo binh, xe tăng thiết giáp, Mỹ - ngụy liên tiếp mở những cuộc hành quân càn quét quy mô, xây dựng các căn cứ quân sự, thiết lập các phòng tuyến ngăn chặn, vành đai quân sự, đồn bốt kiên cố, vững chắc. Chúng tiến hành dồn dân, lập ấp chiến lược, áp tân sinh, khu trừ mật, cài đặt bom mìn khắp nơi, ra sức khủng bố các phong trào đấu tranh yêu nước cách mạng, mở hàng chục ngàn cuộc hành quân gây nên những tội ác đẫm máu với dân lành vô tội. Đánh chiếm đến đâu địch lập các "tuyến phòng thủ, tuyến ngăn chặn" đến đó. Trước tình hình ấy, Tỉnh ủy chủ trương vừa theo dõi đấu tranh thi hành Hiệp định, vừa kiên quyết đánh trả các cuộc hành quân lấn chiếm nghiêm trọng của địch.

Qua hai năm đấu tranh buộc địch thi hành Hiệp định Paris, hình thái giữa ta và địch trên chiến trường đã xuất hiện thời cơ ngày càng có lợi cho ta. Tháng 10/1974, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp đánh giá tình hình miền Nam và ra Nghị quyết

lịch sử "*Quyết tâm chiến lược giải phóng miền Nam trong hai năm 1975 - 1976*". Ngoài kế hoạch cơ bản trên, Bộ Chính trị còn dự kiến một phương án: Nếu thời cơ đến thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975.

Thực hiện chủ trương của Trung ương và Khu ủy, Tỉnh ủy đã bàn phương châm tác chiến, kế hoạch, chỉ tiêu, các hướng tiến công, tranh thủ giành dân, giành quyền làm chủ ở địa bàn nông thôn với nhiệm vụ chính được xác định là: *Tiêu diệt và làm tan rã địch; đánh bại cơ bản kế hoạch bình định của địch, giải phóng và giành quyền làm chủ 50% dân số ở đồng bằng; chia cắt chiến lược và cải thiện thế chiến lược để thúc đẩy tình hình phát triển có lợi cho ta, tạo điều kiện để giành thắng lợi năm sau. Với quyết tâm "tiến hành công kích và khởi nghĩa, kiên quyết và táo bạo chuyển phong trào lên một bước nhảy vọt giành thắng lợi to lớn"*.

2. Diễn biến chiến dịch

Chiến dịch mùa Xuân 1975 - giải phóng Thừa Thiên Huế diễn ra trong 2 đợt: **đợt I** từ ngày 05/3 đến 14/3/1975 và **đợt II** từ ngày 21/3 đến 26/3/1975.

Ngày 05/3/1975, tiếng súng tiến công của quân và dân ta đồng loạt nổ ra trên khắp chiến trường Thừa Thiên Huế, chính thức mở màn chiến dịch. Các lực lượng của ta đã phối hợp đánh chặn xe địch trên đèo Hải Vân để cắt đứt tuyến giao thông Huế - Đà Nẵng, đánh sập cầu An Lỗ trên tuyến Quốc lộ 1, cắt đứt sự chi viện của địch ra phía Bắc, đồng thời dùng pháo binh

tấn công các mục tiêu địch ở Đồng Lâm.

Theo kế hoạch đã định, toàn bộ lực lượng của ta từ Phú Lộc đến Phong Điền bí mật ém quân, luồn sâu về nông thôn, đồng bằng, đã bất ngờ tấn công vào các chi khu quân sự địch, hỗ trợ Nhân dân nổi dậy diệt ác, trừ gian, giành quyền làm chủ. Phối hợp, hỗ trợ Bộ đội địa phương và dân quân du kích, lực lượng vũ trang Quân khu và Quân đoàn II đã nhất loạt nổ súng tiến công địch trên toàn tuyến giáp ranh ở Tây Nam, Tây và Tây Bắc Huế làm cho chúng bất ngờ, bị động.

Bắt đầu từ ngày 08/3, quân và dân Thừa Thiên Huế đã nổi dậy khắp nơi từ Phú Lộc đến Phong Điền, chỉ trong 2 ngày 08 và 09/3/1975 đã tấn công vào 30 chi khu và phân khu của địch. Cuộc tiến công và nổi dậy của quân và dân ta trên chiến trường Trị Thiên Huế là đòn đánh phủ đầu cùng phối hợp với Mặt trận Tây Nguyên đã đẩy quân địch vào thế bị động, lúng túng, không phán đoán được ý đồ chiến lược của ta. Cùng với những diễn biến nhanh chóng trên toàn cục, kết quả đợt 1 tiến công và nổi dậy đã làm cho địch ở Trị - Thiên hoang mang, dao động mạnh và thời cơ mới đã xuất hiện.

Đến ngày 14/3/1975, đợt I kết thúc cũng là lúc toàn bộ quân nguy ở Tây Nguyên bắt đầu rút chạy tán loạn. Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương đã kịp thời chỉ đạo Mặt trận Trị Thiên Huế chớp lấy thời cơ, nhanh chóng chuyển hướng tấn công, tiêu diệt toàn bộ quân địch không cho chúng rút chạy khỏi Trị Thiên Huế, giải phóng Huế và toàn bộ Trị Thiên. Đêm 18 rạng ngày 19/3, lực lượng vũ trang của ta ở hướng Bắc bất ngờ đồng loạt tấn công

giải phóng hoàn toàn tỉnh Quảng Trị. Địch hốt hoảng bỏ chạy vào tuyến phòng ngự Nam sông Mỹ Chánh. Ngày 20/3, Ngô Quang Trưởng - Tư lệnh Quân đoàn I nguy vội vã bay ra Huế họp cùng đồng bọn cấp dưới bàn "Kế hoạch tử thủ Huế". Tại Sài Gòn, Nguyễn Văn Thiệu cũng cam kết với binh lính sẽ bảo vệ Huế đến cùng và tuyên bố "*Bỏ Kon Tum, Pleiku để bảo toàn lực lượng, còn Đà Nẵng - Huế, Quân khu III, IV sẽ giữ đến cùng*".

Giữa lúc Đài Sài Gòn đang phát lời kêu gọi của Thiệu "*Giữ Huế bằng mọi giá*" thì 5 giờ sáng ngày 21/3/1975 tiếng súng tiến công và nổi dậy của quân và dân ta giải phóng Thừa Thiên Huế đợt II đồng loạt khai hỏa. Từ ba hướng: Bắc, Tây và Nam, các lực lượng vũ trang Quân khu Trị Thiên và Quân đoàn II đã liên tục tấn công đập tan các tuyến phòng thủ của địch trên tuyến giáp ranh, cùng lực lượng vũ trang địa phương cắt đứt hoàn toàn đường số 1, chặn đứng đường rút chạy của địch vào Đà Nẵng, hình thành thế chia cắt, bao vây gọng kìm ép sát Huế, đánh thiệt hại nặng Sư đoàn 1 Bộ binh và Lữ đoàn 147 Thủy quân lục chiến nguy, chính thức mở màn chiến dịch Huế - Đà Nẵng, 1 trong 3 chiến dịch quyết định thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 lịch sử.

Hàng nghìn xe địch di tản từ Huế vào Đà Nẵng bị chặn đứng phải quay trở lại trong hoảng loạn. Pháo binh tầm xa của Quân giải phóng dội bão lửa vào các mục tiêu áp 5 Phú Bài, Sở Chỉ huy của Sư đoàn I nguy ở Mang Cá, ở La Sơn, Lương Điền, Mũi Né, căn cứ Đống Đa và rút chính xác vào sân bay Phú Bài, Tây Lộc. Phối hợp với đòn tiến công thần tốc của bộ đội chủ lực,

quân và dân các huyện Phong Điền, Quảng Điền, Hương Trà, Phú Vang, Phú Lộc dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, với tinh thần thừa thắng xông lên đã nhanh chóng nổi dậy đánh chiếm các quận, ly giành quyền làm chủ. Các đội công tác vũ trang, chính trị, biệt động đã bám sát địa bàn, tổ chức hỗ trợ lực lượng quần chúng nổi dậy tiến công hệ thống nguy quân, nguy quyền, giành quyền làm chủ và truy quét tàn binh địch. Nhờ có sự chuẩn bị từ trước, nên khi bộ đội chủ lực tấn công địch vừa đến nơi thì lực lượng nổi dậy ở các địa phương đã chủ động phối hợp làm chủ chiến trường, tạo điều kiện cho các đơn vị chủ lực tấn công địch trên các hướng chủ đạo..

cụm vào thành phố. Đường bộ bị cắt đứt, đường không bị khống chế, toàn bộ quân địch ở Thừa Thiên Huế chỉ còn một lối thoát duy nhất là rút chạy về phía cửa biển Thuận An và Tư Hiền. Nắm được ý đồ tẩu thoát của địch, một cánh quân của bộ đội địa phương tỉnh cùng dân quân du kích huyện Phú Lộc đã chủ động tiến công ra chặn cửa Tư Hiền, bộ đội đặc công K5 nhanh chóng thả thủy lôi phong tỏa cửa biển ra vào, pháo binh ta tập trung hỏa lực bắn chặn cửa biển Thuận An, Tư Hiền không cho tàu địch vào ứng cứu và bắn cấp tập vào đội hình rút lui của địch. Các mũi tiến công của quân giải phóng nhanh chóng truy kích lừa địch vào cái bẫy cửa Thuận An. Ngày 25/3/1975, các cánh quân của ta



Ngày 23/3/1975, các mũi tấn công của quân ta từ 3 hướng, hình thành nhiều mũi bao vây kẹp chặt Huế. Ngày 24/3/1975, vòng vây của quân giải phóng từ ba cánh Bắc - Nam và Tây đã chia cắt hoàn toàn quân địch không cho chúng co

từ nhiều hướng đã hợp vây tiến vào giải phóng thành phố Huế, tiêu diệt và làm tan rã toàn bộ quân địch. Một cánh quân ta ở phía Bắc được tự vệ và biệt động thành Huế dẫn đường đã dùng xe lam, xe đồ, xe gắn máy,... nhanh chóng tiến công vào cửa

An Hòa, tràn qua Tây Lộc, tiến thẳng vào Ngọ Môn và kéo cờ giải phóng lên cột cờ Phú Văn Lâu. Cũng trong ngày 25/3, các mũi tiến công của ta ở cánh phía Nam, phía

thống đầu tranh anh dũng của quân và dân cả nước".



Sáng ngày 26/3/1975, lá cờ cách mạng rộng 8m, dài 12m được kéo lên đỉnh cột cờ Phú Văn Lâu tung bay trên bầu trời Cố đô Huế, đánh dấu mốc lịch sử Thừa Thiên Huế hoàn toàn giải phóng.

Tây đã tiến vào Thành phố phối hợp với quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ, đồng thời phát triển tiến công truy kích địch về phía Thuận An - Tư Hiền.

Qua 2 đợt tấn công và nổi dậy, quân và dân Thừa Thiên Huế đã tiêu diệt và làm tan rã toàn bộ quân địch, thu hồi toàn bộ vũ khí và phương tiện chiến tranh của chúng. Đảng bộ, quân và dân Thừa Thiên Huế đã được Quân ủy Trung ương điện khen: *"Việc đánh chiếm và giải phóng thành phố Huế là thắng lợi có ý nghĩa chiến lược và chính trị rất lớn. Chiến công đó đã làm cho Nhân dân cả nước nức lòng phấn khởi, làm cho địch suy yếu thêm một bước hết sức nghiêm trọng. Các đồng chí đã góp phần làm rạng rỡ truyền*

3. Ý nghĩa thắng lợi của chiến dịch giải phóng Thừa Thiên Huế

Thừa Thiên Huế được hoàn toàn giải phóng đã cổ vũ mạnh mẽ đối với quân và dân cả nước, có ảnh hưởng lớn về chính trị trên thế giới. Đây là thắng lợi lớn nhất, rực rỡ nhất của quân và dân tỉnh nhà trong suốt 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Với thắng lợi oanh liệt đó, quân và dân ta đã đập tan tấm lá chắn mạnh nhất của địch ở phía Bắc Quân khu I và vùng I chiến thuật, giáng một đòn mạnh vào âm mưu co cụm chiến lược của địch ở ven biển miền Trung, đẩy quân ngụy vào thế khốn đốn, suy sụp không gì cứu vãn nổi, tạo đà nhân bước chân thần tốc, táo bạo, bất ngờ cho

đại quân ta tiến vào Đà Nẵng và giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất Tổ quốc.

Bảng vàng kháng chiến chống giặc cứu nước của Tổ quốc đã ghi nhận những chiến công to lớn của Đảng bộ, quân và dân Thừa Thiên Huế; của thành phố Huế, các huyện Phong Điền, Quảng Điền, Hương Trà, Hương Thủy, Phú Vang, Phú Lộc, A Lưới, Nam Đông; hàng trăm cán bộ, chiến sĩ được tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân; có hàng nghìn Bà mẹ được phong tặng và truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng;

có trên một vạn gia đình và cá nhân được công nhận có công với cách mạng; hàng nghìn cán bộ và người có công được tặng thưởng Huân chương Độc lập, Huân chương Hồ Chí Minh và hàng vạn huân, huy chương các loại,...

Đảng bộ và Nhân dân Thừa Thiên Huế mãi mãi ghi nhớ và biết ơn sâu sắc đến Trung ương Đảng và Bác Hồ, sự đóng góp xương máu và chiến công của đồng bào, cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân cả nước, quân và dân tỉnh nhà đã làm nên một Thừa Thiên Huế Anh hùng.

KỶ NIỆM 93 NĂM NGÀY THÀNH LẬP
ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH
(26/3/1931 - 26/3/2024)

1. Vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với việc thành lập tổ chức Đoàn

Ngày 05/6/1911, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành từ bến Cảng Nhà Rồng ra đi tìm đường cứu nước. Với nhiệt huyết của tuổi thanh niên, năm 1917, Người sáng lập “*Nhóm những người Việt Nam yêu nước*” tại Paris (Pháp); thành phần chủ yếu là thanh niên, mục đích chuẩn bị cho cuộc đấu tranh chính trị chống thực dân Pháp ngay tại Pháp mà hoạt động tiêu biểu là gửi bản yêu sách 08 điểm đòi quyền tự do, dân chủ, quyền bình đẳng và tự quyết của dân tộc Việt Nam. Dự luận Pháp coi đây là quả bom chính trị nổ ngay giữa Paris. Đến tháng 7/1920, khi được đọc “*Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa*” của Lênin, Nguyễn Ái Quốc đã sáng rõ con đường giải phóng dân tộc, từ đó Người quyết định đi theo con đường Cách mạng tháng Mười Nga và sau đó tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế III (tháng 12/1920). Năm 1921, tại Paris (Pháp), Nguyễn Ái Quốc thành lập ra “*Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa*”, thành viên chủ yếu là thanh niên, mục đích nhằm đoàn kết các lực lượng cách mạng chống chủ nghĩa thực dân, thông qua tổ chức này để truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin đến các dân tộc thuộc địa. Đây chính là loại hình Quốc tế thanh niên thuộc địa theo quan điểm của Lênin mà Nguyễn Ái Quốc bước đầu bắt tay thực hiện.

Tháng 6/1924, Nguyễn Ái Quốc là đại diện ưu tú của các dân tộc bị áp bức, đại biểu chính thức tại Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ V tại Matxcova (Nga), Người đã đề nghị với Ban Phương Đông Quốc tế Cộng sản về việc thành lập “*Nhóm châu Á*” tại Trường Đại học Phương Đông nhằm tạo điều kiện cho thanh niên có cơ hội nghiên cứu tình hình, đặc điểm các nước thuộc địa phụ thuộc. Khi tham gia Đại hội Quốc tế Thanh niên Cộng sản lần thứ IV tại Matxcova vào tháng 7/1924, Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì soạn thảo và trình bày tại Đại hội “*Luận cương về thanh niên thuộc địa*”, trong đó nêu lên yêu cầu cấp bách phải tổ chức, tập hợp lực lượng thanh niên cách mạng và hình thành các đoàn thể thanh niên, xây dựng các tổ chức Thanh niên Cộng sản ở thuộc địa.

Tháng 12/1924, tại Quảng Châu, Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc đã tìm hiểu tình hình, tìm cách tiếp cận và làm việc với nhóm thanh niên trong tổ chức Tâm Tâm xã. Người đã nêu lên những thiếu sót trong nhận thức, hành động của nhóm này và khâm phục tinh thần yêu nước đối với các chiến sĩ cách mạng trẻ tuổi. Dưới hình thức mở các lớp bồi dưỡng về chủ nghĩa xã hội khoa học và học thuyết Mác - Lênin, Cách mạng tháng Mười Nga, Quốc tế Cộng sản,... Nguyễn Ái Quốc đã tạo nên niềm tin mạnh mẽ cho số thanh niên yêu nước và đưa họ dần đến với chân lý cách mạng. Tháng 02/1925, Nguyễn Ái Quốc tổ chức một nhóm thanh niên bí mật gồm 09 người

(Lý Thụy, Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Phong, Lê Quang Đạt, Lâm Đức Thọ, Vương Thúc Oánh, Lưu Quốc Long và Lâm Văn Dĩnh). Đây là sự kiện đặc biệt quan trọng mở đầu cho quá trình hình thành và phát triển các tổ chức Thanh niên cách mạng theo xu hướng cộng sản cũng như sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản ở nước ta.

Tháng 6/1925, “*Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên*” với nòng cốt là Cộng sản Đoàn đã chính thức tuyên bố thành lập và bắt đầu mở rộng các hoạt động, tạo ra bước ngoặt quan trọng trong phong trào yêu nước của Nhân dân ta, đặc biệt là của thanh niên. Cơ quan ngôn luận của Hội là báo “*Thanh niên*”, với mục đích truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam và chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã đặt nền tảng đầu tiên để chuẩn bị cho sự ra đời tổ chức thanh niên sau này.

Cuối năm 1925 đầu năm 1926, Nguyễn Ái Quốc cử đồng chí Hồ Tùng Mậu về Thái Lan để củng cố cơ sở cách mạng của bà con Việt kiều, đồng thời lựa chọn một số thiếu niên ưu tú là con em Việt kiều yêu nước đang học tại trường Hoa - Anh học hiệu (của một nhà yêu nước người Trung Quốc) bí mật đưa sang Quảng Châu đào tạo để chuẩn bị cho đội ngũ kế cận cách mạng sau này và chuẩn bị cho việc xây dựng Thanh niên Cộng sản Đoàn ở trong nước.

2. Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam với việc thành lập tổ chức Đoàn

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ nhất (tháng 10/1930) đã đặt

nền móng cho sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản. Hội nghị đã thông qua: “*Án nghị quyết về tình hình Đông Dương và nhiệm vụ cần kíp của Đảng*”. Đặc biệt là thông qua “*Án nghị quyết về Cộng sản thanh niên vận động*”. Trong Án nghị quyết có ghi: “*Đảng phải thi hành ngay Án nghị quyết của Quốc tế Cộng sản Đoàn và giúp cho Đoàn có tính độc lập,...*”. “*Đảng Cộng sản phải cần kíp công tác trong quần chúng thanh niên, phải lãnh đạo quần chúng thanh niên,...* Muốn vậy, chỉ có thể tổ chức ra một đoàn thể của thanh niên mới được”. “*Trung ương, các xứ ủy, các tỉnh, thành, đặc ủy phải phái ra một số đồng chí trẻ tuổi phụ trách tổ chức ra Thanh niên Cộng sản Đoàn và giúp cho Đoàn có tính chất độc lập*”. “*Án nghị quyết về Cộng sản Thanh niên vận động*” là văn kiện nền tảng về lý luận vận động thanh niên đầu tiên của Đảng, đáp ứng kịp thời những đòi hỏi của phong trào yêu nước trong thanh niên đang phát triển và thực sự tạo nên những chuyển biến quan trọng trong sự nghiệp xây dựng tổ chức Đoàn.

Thực hiện Án nghị quyết tháng 10/1930 về công tác thanh niên của Trung ương Đảng, các cơ sở Đoàn được xây dựng trên hầu hết các địa phương cả nước, nhưng hệ thống tổ chức của Đoàn vẫn chưa được thống nhất và Đoàn chưa có sinh hoạt riêng. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 2 diễn ra tại Sài Gòn từ ngày 20 đến ngày 26/3/1931 do Tổng Bí thư Trần Phú chủ trì đã dành nhiều thời gian bàn về công tác xây dựng Đảng và xây dựng Đoàn. Hội nghị đã đề ra nhiệm vụ cần kíp mà Đảng phải làm, trong đó có việc phải nhanh chóng thành lập tổ chức Đoàn: “*Cần kíp tổ chức ra Cộng sản thanh*

niên Đoàn, Đảng cần kịp đánh tan cái thái độ hờ hững, lãnh đạm với vấn đề đó. Lập tức các Đảng bộ địa phương phải mau mau tổ chức những ủy viên tổ chức ra Đoàn, đốc xuất cho chi bộ tổ chức; tổ chức cơ quan báo chương về việc vận động của Đoàn và phải chỉ đạo cho các chi bộ mới thành lập của Đoàn bắt đầu hoạt động trong quần chúng thanh niên;... Trong một thời gian ngắn ngủi tới đây, Đảng bộ các địa phương phải gây ra cơ sở của Đoàn,...”.

Sau khi có Nghị quyết của Đảng và Chỉ thị của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, các chi bộ đảng ở địa phương đã cử ngay các cấp ủy viên của Đảng phụ trách công tác Đoàn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào thanh niên ngày càng lớn mạnh, đã xuất hiện nhiều tổ chức Đoàn cơ sở trên cả 3 miền Bắc, Trung, Nam, một số địa phương đã hình thành hệ thống tổ chức đoàn xã, huyện lên đến tỉnh. Đến cuối năm 1931, số lượng đoàn viên trong cả nước lên đến khoảng hơn 2.500 đoàn viên. Qua cao trào cách mạng 1930 - 1931, với những đóng góp to lớn của đoàn viên, thanh niên cả nước, Ban Chấp hành Quốc tế Thanh niên Cộng sản đã công nhận Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương là một bộ phận của Quốc tế Thanh niên Cộng sản.

Theo đề nghị của Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, được sự đồng ý của Bộ Chính trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ 3 (tháng 3/1961) đã quyết định lấy ngày 26/3/1931 (một trong những ngày cuối của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ hai đã bàn và quyết định những vấn đề quan trọng đối với công tác vận động

thanh niên) làm ngày kỷ niệm thành lập Đoàn hằng năm.

3. Ý nghĩa sự ra đời của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

Sự ra đời của Đoàn TNCS Đông Dương (nay là Đoàn TNCS Hồ Chí Minh) đáp ứng kịp thời đòi hỏi cấp bách của phong trào thanh niên nước ta lúc bấy giờ. Đây là sự vận động khách quan phù hợp với quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam; đồng thời thể hiện quan điểm sáng suốt, tầm nhìn chiến lược của Đảng ta và Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về vị trí, tầm quan trọng của thanh niên và công tác thanh niên. Sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản ở Việt Nam trở thành một dấu mốc lịch sử trọng đại của thể hệ trẻ Việt Nam; từ đây những người cộng sản trẻ tuổi đã có tổ chức riêng của mình đặt dưới sự lãnh đạo, rèn luyện thường xuyên, trực tiếp, toàn diện về mọi mặt của Đảng; luôn sát son niềm tin với Đảng, trở thành đội dự bị tin cậy của Đảng, lực lượng đông đảo, đội quân xung kích cách mạng, trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên Việt Nam; luôn phấn đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; xây dựng đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

4. Các tên gọi của Đoàn qua các thời kỳ lịch sử

Trải qua các giai đoạn lịch sử, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã mang nhiều tên gọi khác nhau, cụ thể:

- Từ 1931 - 1936: Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương.

- Từ 1936 - 1939: Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương.

- Từ 1939 - 1941: Đoàn Thanh niên
Phản đế Đông Dương.

- Từ 1941 - 1956: Đoàn Thanh niên
Cứu quốc Việt Nam.

- Từ 1956 - 1970: Đoàn Thanh niên
Lao động Việt Nam.

- Từ 1970 - 1976: Đoàn Thanh niên
Lao động Hồ Chí Minh.

- Từ 1976 đến nay: Đoàn Thanh niên
Cộng sản Hồ Chí Minh.

TUYÊN BỐ CHUNG VỀ VIỆC NÂNG CẤP QUAN HỆ LÊN ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC TOÀN DIỆN GIỮA VIỆT NAM VÀ AUSTRALIA

Nhận lời mời của Thủ tướng Australia Anthony Albanese, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu cấp cao Chính phủ Việt Nam đã thăm chính thức Australia từ ngày 07 đến 09/3/2024. Trưa ngày 07/3 (giờ địa phương), tại Thủ đô Canberra, ngay sau cuộc hội đàm sâu rộng, hai Thủ tướng đã trao đổi tuyên bố chung, hợp báo, thông báo nâng cấp quan hệ Việt Nam -Australia lên mức cao nhất - quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện. Trân trọng giới thiệu toàn văn Tuyên bố chung.

1. Kể từ khi thiết lập quan hệ ngoại giao năm 1973, Việt Nam và Australia đã xây dựng mối quan hệ vững chắc và toàn diện trên cơ sở tin cậy chiến lược và hiểu biết lẫn nhau. Quan hệ Đối tác Chiến lược giữa Việt Nam và Australia công bố năm 2018 đã góp phần làm sâu sắc hơn quan hệ trên tất cả các lĩnh vực. Quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa hai nước được củng cố thông qua sự hỗ trợ lẫn nhau của hai nền kinh tế, sự tương đồng về lợi ích và gắn kết sâu sắc giữa nhân dân hai nước.

2. Hai bên chia sẻ tầm nhìn chung về một khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương bao trùm, ổn định, hòa bình, tự cường và thịnh vượng, không bị ép buộc, nơi độc lập, chủ quyền và luật pháp quốc tế được tôn trọng. Hai bên nhất trí tuân thủ luật pháp quốc tế, bao gồm Hiến chương Liên hợp quốc, và coi đây là nền tảng của hòa bình, ổn định và thịnh vượng của khu vực và thế giới. Hai bên ghi nhận tầm

quan trọng của khả năng chung của hai nước trong việc ứng phó với những thay đổi trong khu vực và cùng nhau giải quyết các thách thức chung.

3. Nhận thấy mối quan hệ hai nước hiện nay đang phát triển mạnh mẽ hơn bao giờ hết, Ngài Anthony Albanese, Thủ tướng Australia và Ngài Phạm Minh Chính, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cùng công bố nâng cấp quan hệ song phương lên Đối tác chiến lược toàn diện tại Đối thoại Lãnh đạo thường niên vào ngày 07/3/2024, nhân chuyến thăm chính thức Australia của Ngài Phạm Minh Chính từ 07 - 09/3/2024. Điều này phản ánh kỳ vọng ở tầm mức cao đối với mối quan hệ hợp tác ngày càng sâu sắc giữa hai nước.

4. Với việc tuyên bố quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, Chính phủ hai nước cam kết tiếp tục phát triển quan hệ trên tất cả các lĩnh vực và thúc đẩy mối quan hệ được nâng cấp trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế, chủ quyền, độc lập, toàn vẹn lãnh thổ, tôn trọng hệ thống chính trị của mỗi nước.

LÀM SÂU SẮC HƠN HỢP TÁC CHÍNH TRỊ, QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ TƯ PHÁP

5. Hai bên tiếp tục cam kết duy trì các cuộc tiếp xúc cấp cao thường xuyên trên tất cả các kênh giữa Đảng Cộng sản, Chính phủ, Quốc hội Việt Nam với các chính đảng, Chính phủ và Quốc hội Australia; cũng như các cơ chế hợp tác

song phương, trong đó có Đối thoại Lãnh đạo thường niên.

6. Hai bên ghi nhận quan hệ hợp tác chặt chẽ trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh và tư pháp, đóng góp cho hòa bình, ổn định và phát triển trong khu vực thông qua giáo dục và đào tạo, trao đổi chuyên môn và hỗ trợ hoạt động gìn giữ hòa bình, cùng nhiều hoạt động khác. Hai bên sẽ hợp tác chặt chẽ để mở rộng các chương trình hợp tác này, bao gồm việc nâng cấp hợp tác gìn giữ hòa bình lên Đối tác gìn giữ hòa bình và nâng cấp Đối thoại An ninh cấp Thứ trưởng hiện nay lên cấp Bộ trưởng.

7. Hai bên cam kết thúc đẩy hợp tác thực thi pháp luật, hợp tác tình báo thông qua hợp tác chặt chẽ hơn giữa lực lượng cảnh sát, cơ quan hàng hải và biên giới của hai nước nhằm xác định và ngăn chặn các loại tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia có thể ảnh hưởng tới lợi ích chung của hai nước, bao gồm buôn bán người, buôn bán ma túy, rửa tiền, khủng bố và tài trợ khủng bố, tội phạm mạng, bóc lột tình dục. Hai bên sẽ tăng cường hợp tác về các vấn đề pháp lý và tư pháp mà hai bên cùng quan tâm.

8. Hai bên cam kết mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực như công nghiệp quốc phòng, an ninh hàng hải, chia sẻ thông tin và tình báo; tăng cường hợp tác hàng hải, bao gồm hợp tác về quản lý tài nguyên biển bền vững và chống đánh bắt cá trái phép, không kiểm soát và không báo cáo; tăng cường hợp tác trong lĩnh vực an ninh mạng và công nghệ thiết yếu, bao gồm việc thông qua những sáng kiến xây dựng năng

lực mạng để giải quyết các mối đe dọa an ninh mạng.

9. Hai bên tiếp tục triển khai tốt việc chia sẻ thông tin và dự báo về các vấn đề chiến lược hai bên cùng quan tâm liên quan đến an ninh và lợi ích quốc gia của mỗi nước.

THỨC ĐẨY GẮN KẾT KINH TẾ

10. Hai bên cam kết làm sâu sắc hơn nữa mối quan hệ thương mại và đầu tư song phương, tăng cường hợp tác kinh tế, tạo dựng môi trường thương mại và đầu tư cởi mở hơn thông qua hội nhập kinh tế khu vực và toàn cầu. Hai bên công nhận nhu cầu xây dựng chuỗi cung ứng bền vững và hướng tới đa dạng hóa thương mại để tăng cường năng lực chống chịu của nền kinh tế. Hai bên tái khẳng định cam kết thực hiện đầy đủ và hiệu quả Chiến lược Tăng cường hợp tác kinh tế Việt Nam - Australia, bổ trợ bằng việc triển khai Chiến lược Kinh tế Đông Nam Á tới năm 2040 của Australia.

11. Hai bên thừa nhận tầm quan trọng của đầu tư chất lượng cao để hỗ trợ thúc đẩy thịnh vượng chung, kỹ năng và đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, năng suất, giao lưu nhân dân, trao quyền kinh tế cho phụ nữ và tăng trưởng kinh tế bao trùm cho tất cả mọi người trong sự đa dạng của họ. Hai bên sẽ thúc đẩy các biện pháp tiếp cận thị trường và tạo thuận lợi thương mại cho cả hai nước trong các lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản và lâm nghiệp. Hai bên khẳng định cam kết tăng cường trao đổi lao động thông qua việc tạo cơ hội cho công dân Việt Nam làm việc tại

Australia và công dân Australia làm việc tại Việt Nam.

12. Hai bên cũng thừa nhận tầm quan trọng của việc thúc đẩy môi trường kinh doanh và pháp lý minh bạch, bao gồm hỗ trợ đầu tư và tài chính bền vững thông qua thị trường vốn và các cơ chế khác.

13. Hai bên tiếp tục hợp tác chặt chẽ để đề cao hệ thống thương mại đa phương dựa trên luật lệ, không phân biệt đối xử, công bằng, bao trùm, bình đẳng, minh bạch, và coi hệ thống thương mại đa phương là nền tảng cho môi trường thương mại quốc tế mở dựa trên nguyên tắc thị trường, với Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) đóng vai trò trung tâm. Hai bên tái khẳng định cam kết trong việc củng cố và cải tổ WTO, bao gồm cả các cơ chế giải quyết tranh chấp.

14. Hai bên tái khẳng định cam kết triển khai đầy đủ các hiệp định mà hai nước là thành viên, bao gồm Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - Australia - New Zealand (AANZFTA), Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP), Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Hai bên sẽ tiếp tục hợp tác tại các cơ chế quốc tế khác như các cơ chế do ASEAN dẫn dắt, Hội nghị Á - Âu (ASEM), WTO, Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) và Khuôn khổ Kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vì thịnh vượng (IPEF) để xây dựng môi trường thương mại và đầu tư ổn định, có thể dự đoán, bao trùm, minh bạch và tạo dựng lòng tin doanh nghiệp đối với mối quan hệ kinh tế mạnh mẽ giữa hai nước,

đồng thời giải quyết các thách thức thương mại mới và mới nổi.

15. Hai bên công nhận vai trò thiết yếu của các tiêu chuẩn quốc tế và các phương pháp kiểm soát thực hành tốt nhất nhằm tạo thuận lợi cho thương mại, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao sự tự cường và giải quyết các thách thức kinh tế, xã hội và môi trường toàn cầu. Hai bên khẳng định cam kết chung nhằm thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau và tiếp thu các tiêu chuẩn quốc tế.

16. Hai bên cam kết tăng cường hơn nữa hợp tác nông nghiệp thông qua việc thúc đẩy thương mại và đầu tư, hợp tác giải quyết các thách thức chung trong khu vực và đẩy mạnh các sáng kiến hợp tác kỹ thuật, nghiên cứu và phát triển năng lực nhằm hỗ trợ các ngành nông nghiệp, ngư nghiệp và lâm nghiệp trở nên cạnh tranh, tự cường và bền vững hơn.

17. Hai bên ghi nhận Australia là quốc gia cung cấp hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) lâu năm cho Việt Nam. Australia sẽ tiếp tục hỗ trợ Việt Nam phát triển thông qua các chương trình/dự án hợp tác trong khuôn khổ song phương, tiểu vùng và khu vực, tập trung vào các lĩnh vực phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Hai bên ghi nhận những đóng góp liên tục của các tổ chức xã hội đối với chương trình nghị sự kinh tế - xã hội của Việt Nam. Hai bên công nhận tầm quan trọng của việc cung cấp vốn ODA kịp thời, hiệu quả và cam kết đảm bảo quy trình phê duyệt nội bộ hợp lý để đáp ứng mục tiêu này.

XÂY DỰNG TRI THỨC VÀ KẾT NỐI NHÂN DÂN

18. Hai bên công nhận vai trò then chốt của giao lưu nhân dân trong thúc đẩy quan hệ song phương và ghi nhận việc tăng cường gắn kết giữa cộng đồng và các tổ chức hữu nghị của nhân dân hai nước.

19. Hai bên công nhận đóng góp quan trọng của quan hệ đối tác tri thức và đổi mới sáng tạo đối với quan hệ hai nước và việc cải thiện đời sống người dân hai nước, cam kết tăng cường sự tham gia và vai trò lãnh đạo của các nhóm yếu thế, phụ nữ và trẻ em gái trong tất cả các lĩnh vực hợp tác.

20. Hai bên cam kết hợp tác để hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực của Việt Nam và tìm kiếm các cơ hội tăng cường hợp tác giáo dục và đào tạo thông qua đối thoại, cơ chế hợp tác, liên kết thể chế. Hai bên sẽ tiếp tục tăng cường hợp tác và đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực giáo dục ở Việt Nam để hỗ trợ các trường đại học Australia mở phân hiệu tại Việt Nam.

21. Hai bên cam kết hợp tác để hỗ trợ hình thành kỹ năng, bao gồm thông qua việc hỗ trợ Việt Nam phát triển các khuôn khổ và chính sách quốc gia nhằm khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp và xây dựng hệ thống giáo dục và dạy nghề hiệu quả. Hai bên cũng khuyến khích hợp tác giữa các tổ chức giáo dục dạy nghề của Australia và Việt Nam và với khu vực tư nhân Việt Nam.

22. Hai bên hoan nghênh và tìm kiếm các cơ hội nhằm tăng cường đi lại và du lịch giữa hai nước. Hai bên cam kết thúc đẩy thể hệ trẻ hai nước đi du lịch và

làm việc tại Việt Nam và Australia qua việc triển khai các Chương trình Thị thực Lao động kết hợp Kỳ nghỉ tương ứng. Hai bên cũng cam kết tăng cường trao đổi sinh viên giữa hai quốc gia.

23. Hai bên công nhận những đóng góp quan trọng và vai trò của cộng đồng người Australia gốc Việt trong việc thúc đẩy giao lưu nhân dân và hợp tác kinh tế mạnh mẽ, tạo nền tảng cho mối quan hệ song phương. Hai bên sẽ tiếp tục tạo điều kiện để cộng đồng người Việt tại Australia và cộng đồng người Australia tại Việt Nam có những đóng góp quan trọng cho mối quan hệ song phương gắn gũi giữa hai nước.

24. Hai bên tái khẳng định cam kết thúc đẩy và bảo vệ quyền con người phù hợp với luật pháp quốc tế, cũng như thúc đẩy và đóng góp vào công việc chung của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc và các cơ chế liên quan. Hai bên sẽ tiếp tục duy trì đối thoại chân thành, thẳng thắn và xây dựng, bao gồm thông qua cơ chế Đối thoại Nhân quyền thường niên. Hai bên sẽ tiếp tục hợp tác hướng tới xây dựng các xã hội bao trùm, tạo cơ hội bình đẳng cũng như tôn trọng quyền con người của tất cả mọi người, không phân biệt đối xử dưới bất kỳ hình thức nào.

25. Hai bên thừa nhận tầm quan trọng của hợp tác văn hóa trong việc làm sâu sắc hơn giao lưu nhân dân giữa Australia và Việt Nam, và sẽ tìm kiếm những cơ hội để tăng cường trao đổi và hợp tác văn hóa thông qua các loại hình nghệ thuật và các viện bảo tồn văn hóa.

26. Hai bên cam kết làm sâu sắc hơn nữa hợp tác trong cải cách dịch vụ

dân sự thông qua công tác quản trị và cải cách quy định hiệu quả. Trên tinh thần đó, hai bên tái khẳng định cam kết phát triển Trung tâm Việt Nam - Australia thành một nền tảng để xây dựng năng lực trong ngành dịch vụ công của Việt Nam và các nước láng giềng.

TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC VỀ KHÍ HẬU, MÔI TRƯỜNG VÀ NĂNG LƯỢNG

27. Hai bên nhận thấy những tác động đáng kể mà cuộc khủng hoảng khí hậu đang gây ra trong khu vực và ghi nhận tầm quan trọng của việc triển khai các hành động cấp thiết và đầy tham vọng để đạt được các mục tiêu của Thỏa thuận Paris, đồng thời vẫn bảo đảm sự thịnh vượng kinh tế khi hai bên tiến hành chuyển đổi nền kinh tế với mục tiêu đạt mức phát ròng bằng “0” vào năm 2050. Hai bên nhận thấy những thách thức chung cả Australia và Việt Nam đang phải đối mặt để ứng phó với biến đổi khí hậu. Hai bên khẳng định tầm quan trọng của việc thông qua cách tiếp cận đầy tham vọng, hợp tác và chủ động để ứng phó với các thách thức trước mắt. Hai bên cam kết nắm bắt các cơ hội trong quá trình chuyển đổi năng lượng sạch ở mỗi nước để củng cố nền kinh tế và đóng góp vào mục tiêu giảm thiểu khí thải carbon toàn cầu. Hai bên sẽ hợp tác để hỗ trợ quá trình chuyển đổi năng lượng công bằng ở Việt Nam nhằm cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế với mục tiêu đưa phát ròng bằng “0” thông qua việc kích thích tăng mức tài chính và đầu tư của khu vực tư nhân vào nỗ lực giảm nhẹ và thích ứng của Việt

Nam, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và tăng cường quản trị.

28. Trong quá trình hỗ trợ nỗ lực của Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu, hai bên cam kết sử dụng một loạt các nguồn lực của Australia, bao gồm vốn ODA, tài chính thương mại và xuất khẩu, tài chính khí hậu và chia sẻ chuyên môn giữa hai bên. Hai bên tiếp tục tìm kiếm các cơ hội hợp tác về ứng phó biến đổi khí hậu, thị trường carbon và phát triển kinh tế xanh.

29. Hai bên tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thích ứng với biến đổi khí hậu và tăng khả năng chống chịu của môi trường, nông nghiệp thích ứng với khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học, khoa học biển cho phát triển bền vững, giảm ô nhiễm nhựa, an ninh lương thực và nguồn nước, đặc biệt là ở khu vực Mêkong, bao gồm thông qua cơ chế Đối tác Mêkong - Australia.

30. Để thúc đẩy an ninh năng lượng chung trong quá trình chuyển đổi, hai bên sẽ tiếp tục mở rộng hợp tác trong lĩnh vực năng lượng và tài nguyên, bao gồm thông qua đẩy mạnh thương mại và đầu tư. Hai bên cũng tiếp tục phát triển chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo mới nổi, bền vững, đa dạng thông qua tích hợp giải pháp công nghệ giúp cả hai nước đạt được mục tiêu phát thải ròng bằng “0”.

31. Hai bên tái khẳng định cam kết đối với cơ chế Đối thoại cấp Bộ trưởng về Năng lượng và Khoáng sản và sẽ tìm kiếm cơ hội tăng cường hợp tác về hàng hóa, sản phẩm, công nghệ và dịch vụ liên quan đến hệ thống và phương tiện vận chuyển năng lượng, sản xuất điện, khai thác mỏ,

ché biến, khoáng sản và các nhiên liệu hóa thạch bao gồm than, dầu và khí đốt.

HỖ TRỢ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYÊN ĐỔI SỐ

32. Hai bên cam kết làm sâu sắc hơn hợp tác chiến lược trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ (bao gồm các công nghệ mới và công nghệ thiết yếu mới nổi), mạng và đổi mới sáng tạo. Hai bên sẽ tăng cường hợp tác xây dựng năng lực trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hướng tới sự phát triển bền vững và bao trùm của hệ thống nghiên cứu và đổi mới sáng tạo quốc gia của Việt Nam, bao gồm hỗ trợ phụ nữ trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học.

33. Hai bên sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ để thúc đẩy hợp tác giữa các doanh nghiệp, trường đại học, các tổ chức nghiên cứu của Australia và Việt Nam thông qua các sáng kiến để nâng cao chất lượng nghiên cứu, trao đổi kiến thức và đào tạo các nhà khoa học trẻ tài năng; thúc đẩy chuyển giao và áp dụng công nghệ an toàn và có trách nhiệm tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs); cải thiện hệ sinh thái đổi mới quốc gia và xây dựng năng lực cho sự phát triển bền vững và toàn diện của hệ thống nghiên cứu và đổi mới quốc gia của Việt Nam.

34. Hai bên sẽ làm sâu sắc hợp tác trong lĩnh vực chuyển đổi số và hội nhập kỹ thuật số, trong đó có việc thông qua Bản Ghi nhớ về Kinh tế số, xác định các lĩnh vực ưu tiên cho hợp tác thương mại điện tử và bao gồm một kế hoạch triển

khai. Hai bên tái khẳng định cam kết chia sẻ kinh nghiệm hỗ trợ Việt Nam và Australia nhằm tăng cường chuyên đổi chính phủ số và đạt được các mục tiêu của chính phủ số.

CÙNG CỐ HỢP TÁC KHU VỰC VÀ QUỐC TẾ

35. Hai bên sẽ tiếp tục hợp tác chặt chẽ trong các khuôn khổ song phương, ba bên và đa phương để ủng hộ các thể chế hướng tới một khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương rộng mở, ổn định và thịnh vượng. Hai bên cam kết thực hiện mục tiêu chung về củng cố và phát triển các thể chế khu vực, tiểu vùng và quốc tế để thúc đẩy các lợi ích chung về chính trị, kinh tế và an ninh cũng như giải quyết các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm. Hai bên sẽ khuyến khích các bên trong khu vực theo đuổi đối thoại như là bước đầu tiên xây dựng lòng tin, giảm leo thang căng thẳng, và có những bước tiến tích cực để duy trì một môi trường ngăn ngừa xung đột.

36. Hai bên công nhận Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đóng vai trò trung tâm đối với sự ổn định và thịnh vượng của khu vực, ủng hộ vai trò trung tâm và đoàn kết của ASEAN trong một cấu trúc khu vực rộng mở, minh bạch, bao trùm và dựa trên luật lệ, với nền tảng là luật pháp quốc tế. Hai bên sẽ làm sâu sắc hơn hợp tác trong các cơ chế do ASEAN dẫn dắt và hợp tác thúc đẩy hơn nữa quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Australia - ASEAN một cách ý nghĩa, thực chất và cùng có lợi. Hai bên tái khẳng định ủng hộ đối với Tầm nhìn ASEAN về Ấn Độ

Dương - Thái Bình Dương (AOIP) cũng như tầm quan trọng của các nguyên tắc được đặt ra trong AOIP trong việc định hình một khu vực hòa bình, an ninh và thịnh vượng.

37. Hai bên bày tỏ quan ngại trước những diễn biến tại Biển Đông và tái khẳng định cam kết đối với hòa bình, an ninh, ổn định, tự do hàng hải, hàng không, thương mại hợp pháp không bị cản trở, tôn trọng các tiến trình ngoại giao và pháp lý cũng như giải quyết tranh chấp, bao gồm các tranh chấp tại Biển Đông, bằng các biện pháp hòa bình, không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS). Hai bên tái khẳng định Công ước đặt ra khuôn khổ pháp lý toàn diện đối với tất cả các hoạt động trên biển và đại dương. Hai bên tiếp tục kêu gọi thực hiện đầy đủ Tuyên bố Ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) năm 2002 và bất kỳ bộ Quy tắc ứng xử nào trên Biển Đông cũng phải

thực chất, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS, cũng như không làm phương hại đến quyền lợi của quốc gia khác theo luật pháp quốc tế.

38. Hai bên công nhận tầm quan trọng của tiểu vùng Mekong thịnh vượng và tự cường cũng như nhu cầu hợp tác khu vực để giải quyết các thách thức chung như biến đổi khí hậu, chuyển đổi năng lượng, quản lý nguồn nước xuyên biên giới, an ninh lương thực và bảo đảm an ninh khu vực. Hai bên cam kết tiếp tục hợp tác lâu dài để hỗ trợ sự hội nhập và phát triển bền vững của tiểu vùng, bao gồm thông qua cơ chế Đối tác Mekong - Australia và Những người bạn của Mekong, ủng hộ các cơ chế khác do Mekong dẫn dắt để thúc đẩy khu vực tiểu vùng Mekong bền vững, tự cường và bao trùm.

Văn bản này được công bố vào ngày 07/3/2024, bằng hai bản gốc tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau.

HỘI NGHỊ TỈNH ỦY PHIÊN BẤT THƯỜNG QUYẾT NGHỊ NHIỀU NỘI DUNG QUAN TRỌNG



Bí thư Tỉnh ủy Lê Trường Lưu phát biểu khai mạc Hội nghị

Sáng ngày 08/3, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị Tỉnh ủy phiên bất thường để bàn và thông qua nhiều nội dung quan trọng. UVTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Lê Trường Lưu; Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Phan Ngọc Thọ; Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Văn Phương chủ trì hội nghị.

Tại Hội nghị này, Tỉnh ủy đã tập trung thảo luận, xem xét và quyết định thông qua Đề án đề nghị công nhận khu vực tỉnh Thừa Thiên Huế dự kiến thành lập thành phố trực thuộc Trung ương đạt tiêu chí đô thị loại một; Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; kiện toàn chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 và quy trình giới thiệu nhân sự bổ sung quy

hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt.

Phát biểu khai mạc hội nghị, Bí thư Tỉnh ủy Lê Trường Lưu khẳng định: Về Đề án đề nghị công nhận khu vực tỉnh Thừa Thiên Huế dự kiến thành lập thành phố trực thuộc Trung ương đạt tiêu chí đô thị loại một, là nội dung rất cần thiết và có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế trước mắt và lâu dài theo định hướng của Bộ Chính trị tại Nghị quyết 54-NQ/TW.

Xuất phát từ yêu cầu khách quan của hệ thống đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay và việc thực hiện Quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên Huế đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 đã được Thủ tướng

Chính phủ phê duyệt, thời gian qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lãnh đạo Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức xây dựng Đề án đề nghị công nhận khu vực tỉnh Thừa Thiên Huế dự kiến thành lập thành phố trực thuộc Trung ương đạt tiêu chí đô thị loại một; trình xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy và đã được tiếp thu, hoàn thiện để trình ra Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần này.

26/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Trọng tâm là các tiêu chuẩn được áp dụng yếu tố đặc thù như: Thu nhập bình quân đầu người so với mức trung bình chung của cả nước; mức tăng trưởng kinh tế ba năm gần nhất; tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn so với cả nước, mật độ dân số toàn đô thị; mật độ dân số tính trên diện tích đất xây dựng đô thị khu vực nội



Tại Hội nghị

Đề thảo luận có chất lượng, đồng thời có căn cứ để hoàn thiện, thực hiện các bước tiếp theo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề nghị các đại biểu, từ thực tiễn tình hình địa phương, đơn vị, cho ý kiến tập trung vào các nội dung trọng tâm được Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh nêu trong Đề án và trong Tờ trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nhất là 5 nhóm tiêu chí với 63 tiêu chuẩn thành phần theo quy định tại Nghị quyết

thành, nội thị, thị trấn,... Những tiêu chuẩn nào chưa khả thi cần phải đánh giá lại.

Đối với Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh sửa đổi, bổ sung, Trung ương đã ban hành các Quy định mới có sự điều chỉnh, bổ sung so với các quy định trước đây, trọng tâm là: Quy định 24-QĐ/TW, ngày 20/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; Quy

định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về *phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử*;...

Thực tiễn hiện nay có nhiều vấn đề mới, phức tạp phát sinh, để góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả chung cho sự lãnh đạo của Đảng, Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cần có sự điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với các quy định của Trung ương và thực tiễn của tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lấy ý kiến vào dự thảo Quy chế sửa đổi, bổ sung.

Đồng thời, chỉ đạo Văn phòng Tỉnh ủy nghiên cứu, tiếp thu, bổ sung ý kiến các Ban, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, ý kiến của các Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy để điều chỉnh, bổ

sung Quy chế làm việc của ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Các đại biểu tiếp tục nghiên cứu, tham gia trực tiếp vào văn bản và gửi lại bộ phận biên tập để tiếp thu, bổ sung, hoàn chỉnh, ban hành sau hội nghị. Trong đó, cần tập trung vào các quy định mới của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ; thẩm quyền của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy về kinh tế - xã hội; mối quan hệ công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy với Đảng ủy Công an Trung ương và các Đảng ủy trực thuộc Quân ủy Trung ương, với Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh,...

LỘ TRÌNH, DIỆN MẠO THỪA THIÊN HUẾ TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG NĂM 2025

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên - Huế đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065", nêu rõ lộ trình Thừa Thiên - Huế trở thành đô thị trực thuộc Trung ương vào năm 2025.

Quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên - Huế đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 đã được Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 108/QĐ-TTg, ngày 26/01/2024, trong đó nêu rõ lộ trình

lập quy hoạch bao gồm toàn bộ địa giới hành chính Thừa Thiên - Huế với tổng diện tích khoảng 4.947,11 km²; phía Bắc giáp tỉnh Quảng Trị, phía Đông giáp biển Đông, phía Nam giáp tỉnh Quảng Nam và Thành phố Đà Nẵng, phía Tây giáp Lào.

Quy hoạch nêu rõ nguyên tắc tuân thủ các chỉ đạo của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; về phát



Thừa Thiên - Huế sẽ trở thành đô thị trực thuộc Trung ương vào năm 2025.

Quy hoạch xác định đến năm 2025, Thừa Thiên - Huế trở thành đô thị trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế, với đặc trưng văn hóa, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường và thông minh.

Quyết định do Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà ký phê duyệt, trong đó phạm vi

triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng Bắc Trung bộ và duyên hải Trung bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đặc biệt là xây dựng, phát triển Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Đồng thời, căn cứ quy hoạch cấp quốc gia và quy hoạch tỉnh Thừa Thiên - Huế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; kế thừa các nội dung điều chỉnh quy hoạch chung TP.Huế đến năm

2030 và tầm nhìn đến năm 2050 cùng với nội dung điều chỉnh xây dựng quy hoạch chung Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, Khu kinh tế cửa khẩu A Đớt, quy hoạch mở rộng không gian khu vực đô thị trung tâm, các trung tâm,...

phi vật thể đã được UNESCO công nhận.

Đến năm 2030, Thừa Thiên - Huế là thành phố trực thuộc Trung ương, đô thị di sản đặc trưng của Việt Nam, một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch và y tế



Không gian đô thị bờ Nam sông Hương

Mục tiêu quy hoạch đến năm 2025, Thừa Thiên - Huế trở thành đô thị trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế, với đặc trưng văn hóa, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường và thông minh.

Quy hoạch cũng định hướng phát triển không gian toàn đô thị theo mô hình “*Chuỗi đô thị theo hành lang kinh tế, hành lang giao thông kết hợp với các trung tâm động lực*”. Các đô thị được phát triển đồng bộ, có vai trò hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, bảo tồn, phát huy giá trị đặc sắc cố đô và di sản văn hóa vật thể,

chuyên sâu; một trong những trung tâm lớn của cả nước về khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao.

Đến năm 2045, Thừa Thiên - Huế là thành phố trực thuộc Trung ương với đặc trưng văn hóa, di sản, sinh thái, bản sắc Huế, thông minh, hướng biển, thích ứng và bền vững; là đô thị lớn thuộc nhóm có trình độ phát triển kinh tế ở mức cao của cả nước; thành phố Festival, trung tâm văn hóa - du lịch, giáo dục, khoa học công nghệ và y tế chuyên sâu của cả nước và châu Á; là điểm đến an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

Tầm nhìn đến năm 2065, Thừa Thiên - Huế trở thành thành phố Festival nằm trong nhóm dẫn đầu của hệ thống đô thị Việt Nam, phát triển mạnh về văn hóa, y tế, giáo dục, khoa học công nghệ, hướng đến hội nhập với các đô thị nổi bật tầm cỡ

Hương Thủy), 02 thị xã (Hương Trà, Phong Điền) và các huyện (Phú Vang, Quảng Điền, A Lưới, Phú Lộc - Nam Đông). Giai đoạn này, đô thị Chân Mây (gồm Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô và



Bờ Bắc sông Hương với kinh thành Huế nhìn từ trên cao

châu Á và thế giới; kết nối thuận lợi với quốc tế bằng đường bộ, đường thủy, đường không, đường sắt tốc độ cao.

Cấu trúc không gian đô thị Thừa Thiên - Huế gồm: 01 hệ thống di sản đồng bộ, 02 không gian sinh thái cảnh quan, 03 hành lang kinh tế, 03 trọng điểm phát triển đô thị, 04 phân vùng quản lý phát triển.

Diện mạo đô thị Huế trong tương lai

Quy hoạch cũng nêu rõ diện mạo đô thị Huế trực thuộc Trung ương trong tương lai. Cụ thể, từ sau năm 2025 đến năm 2030, là thành phố trực thuộc Trung ương với các đơn vị hành chính cấp huyện gồm: 03 quận (quận phía Bắc sông Hương, quận phía Nam sông Hương, quận

phân mở rộng) được đầu tư đạt tiêu chí đô thị loại III.

Từ sau năm 2030 đến năm 2045: tăng 01 quận (Hương Trà), 01 thành phố (Chân Mây), cùng với thị xã Phong Điền và các huyện; tập trung xây dựng Thành phố Chân Mây trở thành đô thị mới, động lực phát triển kinh tế - xã hội.

Từ sau năm 2045 đến năm 2065: Ổn định và nâng cao chất lượng đô thị với mô hình khu vực đô thị trung tâm.

Về tên gọi thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị hành chính trực thuộc cấp huyện, cấp xã sẽ được xác định cụ thể trong quá trình thực hiện các Đề án sắp xếp, thành lập đơn vị hành chính.

HUYỆN PHÚ VANG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Sáng ngày 05/3, UBND huyện Phú Vang tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tình hình phát triển kinh tế - xã hội tháng 02 năm 2024, triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới. Chủ trì Hội nghị có đồng chí Trần Thanh Long - Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện cùng các đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện.

được triển khai đồng bộ. Các lĩnh vực sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ có tốc độ tăng trưởng khá; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 47,2 tỷ đồng, đạt 14,7 % kế hoạch huyện giao; sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 635 tấn. Ngoài ra, công tác cải cách thủ tục hành chính và phòng chống tham nhũng, chống lãng phí được tập trung đẩy mạnh; công tác bảo vệ môi trường có nhiều chuyển biến tích cực;



Đồng chí Chủ tịch UBND huyện Trần Thanh Long phát biểu kết luận tại Hội nghị

Trong tháng 02/2024, UBND huyện đã chỉ đạo tổ chức triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm nên tình hình kinh tế - xã hội của huyện phát triển ổn định và có nhiều khởi sắc so với cùng kỳ. Tết Nguyên đán diễn ra vui tươi lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” và ra quân đánh bắt thủy hải sản, sản xuất nông nghiệp, vệ sinh môi trường năm 2024

quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được bảo đảm.

Tại Hội nghị trên tinh thần dân chủ, thẳng thắn, thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn đã dành nhiều thời gian thảo luận, nêu lên những khó khăn vướng mắc và đề xuất những giải pháp kiến nghị để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng trong thời gian tới.

Phát biểu kết luận tại Hội nghị, đồng chí Chủ tịch UBND huyện Trần Thanh Long ghi nhận và đánh giá cao sự nỗ lực của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trong thời gian qua; đồng thời đề nghị thời gian tới các cơ quan, ban, ngành và các địa phương tập trung thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, kế hoạch đã đề ra ngay từ đầu năm, các đồng chí lãnh đạo của các cơ quan, đơn vị phải có quyết tâm cao, triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả để thực hiện thắng lợi những chỉ tiêu đã đề ra, trong đó cần đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công, đặc biệt là các Chương trình mục tiêu Quốc gia; đẩy nhanh tiến độ công tác quy hoạch

chung các xã; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, đặc biệt siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tập trung chỉ đạo nông dân chăm sóc sản xuất vụ lúa Đông Xuân thắng lợi; chú trọng công tác phòng cháy chữa cháy, thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và an toàn giao thông. Đồng chí Chủ tịch UBND huyện đề nghị mỗi đồng chí thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn cần phát huy trách nhiệm của người đứng đầu, tổ chức triển khai, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 đã đề ra.

TỔ CHỨC LỄ GIAO NHẬN QUÂN HUYỆN PHÚ VANG NĂM 2024



Sáng ngày 26/02, hòa chung không khí tuyển quân của cả tỉnh, huyện Phú Vang đã long trọng tổ chức Lễ giao nhận quân năm 2024.

Tham dự buổi Lễ có đồng chí Nguyễn Thanh Bình - UVTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh; đồng chí La Phúc Thành - TUV, Giám đốc Sở Tài chính; đồng chí Lê Minh Nhân - TUV, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh; lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; về phía lãnh đạo huyện Phú Vang có đồng chí Trần Gia Công - TUV, Bí thư Huyện ủy; đồng chí Hồ Thế Hùng - Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện; đồng chí Trần Thanh Long - Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự huyện; các đồng chí trong Ban Thường vụ

Huyện ủy - Thường trực HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và lãnh đạo các xã, thị trấn trên địa bàn.

Tại buổi Lễ giao nhận quân, đồng chí Thượng tá Nguyễn Văn Chương - UVTV Huyện ủy, Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng NVQS huyện công bố Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ năm 2024.

Năm 2024, huyện Phú Vang được giao chỉ tiêu tuyển chọn 183 thanh niên lên đường nhập ngũ, trong đó 162 thanh niên thực hiện nghĩa vụ trong Quân đội, 21 thanh niên thực hiện nghĩa vụ trong Công an Nhân dân và giao quân cho 05 đơn vị gồm: Sư đoàn 324, Lữ đoàn 414, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thừa Thiên Huế, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Công an tỉnh.



Để đảm bảo số lượng, chất lượng thanh niên nhập ngũ, trước đó, Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự huyện đã phối hợp với các xã, thị trấn rà soát nguồn, nắm chắc quân số thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ và thực hiện các bước công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ theo đúng quy định, bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng và đúng luật. Nhờ vậy, huyện đã hoàn thành tốt chỉ tiêu tuyển chọn công dân nhập ngũ năm 2024 đảm bảo về số lượng và chất lượng, với 100% tân binh nhập ngũ đều đáp ứng yêu cầu về phẩm chất chính trị, sức khỏe và trình độ học vấn. Đặc biệt, trong số thanh niên trúng tuyển đợt này có 17 thanh niên là đảng viên được kết nạp trước lúc lên đường.

Tại buổi Lễ giao nhận quân, đồng chí Trần Gia Công - Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy đã thấp đuốc truyền thống và đồng chí Trần Thanh Long - Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện, Chủ

tịch Hội đồng NVQS huyện đã nổi hời trống giao quân.

Trong không khí trang nghiêm của buổi Lễ, đồng chí Trần Thanh Long - Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch Hội đồng NVQS huyện đã biểu dương tinh thần trách nhiệm cao của các ban, ngành, đoàn thể huyện và cấp ủy, chính quyền cơ sở đã thực hiện tốt quy trình tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2024 và chúc mừng 183 tân binh lên đường nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ Quân sự và Công an Nhân dân.

Đồng chí nhấn mạnh những năm qua, tiếp bước truyền thống của quê hương Phú Vang anh hùng, lớp lớp các thế hệ tuổi trẻ huyện Phú Vang đã nối tiếp nhau lên đường nhập ngũ; không ngừng nỗ lực, phấn đấu trong huấn luyện, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nhiều thanh niên đã trở thành sỹ quan Quân đội, quân nhân chuyên nghiệp phục vụ lâu dài trong lực



lượng vũ trang bảo vệ đất nước, hoặc xuất ngũ tham gia công tác, trở thành những cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể ở địa phương, đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và phát triển quê hương. Đồng chí Chủ tịch UBND huyện cũng gửi gắm niềm tin vào các tân binh lên đường nhập ngũ với mong muốn hãy tiếp nối truyền thống cách mạng của địa phương Phú Vang Anh hùng trong hai cuộc kháng chiến, nêu cao ý thức và nhiệm vụ cao cả của người công dân đối với đất nước, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Xúc động trước sự quan tâm của các đồng chí lãnh đạo, cấp ủy, chính quyền địa phương, tân binh Đoàn Đình Duy - thanh niên xã Phú Lương đại diện cho 183 thanh

niên lên đường nhập ngũ phát biểu hứa quyết tâm cao, phát huy truyền thống của quê hương Phú Vang Anh hùng, của lớp cha anh đi trước ra sức rèn luyện, học tập phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được Tổ quốc giao, xứng đáng là những quân nhân ưu tú của huyện nhà.

Nhờ chuẩn bị chu đáo về mọi mặt nên Lễ giao nhận quân năm 2024 của huyện Phú Vang đã diễn ra nhanh, gọn, đúng luật, bảo đảm an toàn tuyệt đối và ngập tràn khí thế hăng hái quyết tâm lên đường bảo vệ Tổ quốc của tuổi trẻ, đúng 08 giờ 30 phút ngày 26/02/2024, 183 tân binh huyện Phú Vang phấn khởi, hăng hái lên xe về đơn vị với lời chào “*Thi đua quyết thắng*”.

CÁC VĂN BẢN MỚI CỦA HUYỆN ỦY PHÚ VANG

A. Kế hoạch 158-KH/HU, ngày 23/01/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện công tác cải cách tư pháp năm 2024

Thực hiện Chương trình số 33-CTr/BCĐ, ngày 05/01/2024 của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Tỉnh ủy về công tác cải cách tư pháp năm 2024, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách tư pháp năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương về việc cung cấp, tiếp nhận, cập nhật, xử lý thông tin về lý lịch tư pháp, việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm thực hiện tốt công tác cải cách tư pháp trên địa bàn huyện.

2. Các cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tư pháp gắn với thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII); Kế hoạch số 11-KH/TW, ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 84-KH/TU, ngày 04/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 98-KH/HU, ngày 27/02/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

3. Công tác cải cách tư pháp phải được tiến hành thường xuyên, đồng bộ, liên tục, có hiệu quả, với sự tham gia, phối hợp chặt chẽ của các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trên cơ sở bám sát chủ trương, nghị quyết, kết luận và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy về cải cách tư pháp.

II. NỘI DUNG

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện tốt Kế hoạch 84-KH/TU, ngày 04/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch 98-KH/HU, ngày 27/02/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Chú trọng đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Các cơ quan tư pháp, cơ quan, tổ chức có liên quan tiếp tục tăng cường công tác phối hợp; tập trung, chủ động nghiên cứu xây dựng Chương trình công tác năm 2024, đưa ra những giải pháp tích cực, hiệu quả thực hiện tốt nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị trong năm cũng như những năm tiếp theo. Tiếp tục rà soát, kịp thời tham mưu, đề xuất các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh hướng dẫn, giải thích, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thi hành pháp luật về hình sự, dân sự, tố tụng tư pháp, tố tụng hành chính, về

tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp, bảo đảm thống nhất, hiệu quả. Có cơ chế phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý mọi hành vi can thiệp sai trái trong hoạt động tư pháp.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chú trọng triển khai thực hiện tốt Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, các cơ quan dân cử đối với tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp, bộ trợ tư pháp, trọng tâm là việc quán triệt, triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Phát huy vai trò của Nhân dân trực tiếp kiểm soát quyền lực Nhà nước; bảo đảm quyền tiếp cận thông tin, quyền kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo và các quyền khác của công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; phát huy mạnh mẽ vai trò của nhân dân trong giám sát, kiểm soát quyền lực Nhà nước; vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

4. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về Hiến pháp và pháp luật, về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và yêu cầu, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Xây dựng ý thức và lối sống thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong hệ thống chính trị và toàn xã hội.

5. Tiếp tục quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ các cơ quan tư pháp, cũng như việc kiện toàn tổ chức, bộ máy các cơ quan tư pháp, đảm bảo đội ngũ công chức, viên chức tư pháp đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ Hội thẩm Nhân dân, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã; nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hoà giải, làm tốt công tác hoà giải cơ sở để hạn chế thấp nhất tình trạng khiếu nại, khiếu kiện vượt cấp. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước đối với tổ chức và hoạt động bộ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý.

6. Nâng cao chất lượng công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, điều tra, bắt, giam giữ và xử lý tội phạm, không để lọt tội phạm và làm oan người vô tội. Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc nổi cộm, bức xúc, kéo dài; thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ sung đội ngũ cán bộ tư pháp, bộ trợ tư pháp Công an huyện; nâng cao chất lượng điều tra, xử lý các vụ án. Tạo điều kiện thuận lợi để luật sư tham gia tố tụng từ giai đoạn điều tra.

7. Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện, kinh phí cho hoạt động của các cơ quan tư pháp, bộ trợ tư pháp. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “*về cơ sở vật chất, bộ máy, cán bộ và lộ trình thực hiện việc ghi âm, ghi hình có âm thanh khi hỏi cung bị can theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015*”. Tích cực đẩy mạnh và ứng dụng thành tựu công nghệ thông tin vào hoạt động tư pháp. Nghiên cứu triển

khai xây dựng cơ sở dữ liệu tư pháp chung cho toàn huyện từ giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử cho đến thi hành án, để các cơ quan tư pháp có cơ sở thông tin chung, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ tư pháp, cải cách tư pháp.

8. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp, hoạt động tư pháp; các quy định, chính sách mới trong các luật, bộ luật đã được Quốc hội thông qua.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Huyện ủy yêu cầu các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, các đồng chí Huyện ủy viên, các đảng bộ, chi bộ, đồng chí Bí thư các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy, thủ trưởng các cơ quan tư pháp trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc công tác cải cách tư pháp tại cơ quan, đơn vị, địa phương và địa bàn được phân công phụ trách.

2. Cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan tư pháp căn cứ Kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ trọng tâm về công tác cải cách tư pháp năm 2024.

3. Văn phòng Huyện ủy phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu Báo cáo công tác cải cách tư pháp 06 tháng đầu năm 2024 (*hoàn thành trước ngày 10/6*); Báo cáo công tác cải cách tư pháp năm 2024 (*hoàn thành trước ngày 10/12*).

Các Ban, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Huyện ủy giúp Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

B. Kế hoạch số 165-KH/HU, ngày 19/02/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc

Thực hiện Kế hoạch số 164-KH/TU, ngày 06/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc (gọi tắt là Chỉ thị 28), Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị 28, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền nhằm giúp cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến các xã, thị trấn và mỗi cán bộ, đảng viên, Nhân dân nắm vững nội dung của Chỉ thị 28. Qua đó, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển quê hương, đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình để triển khai thực hiện tốt Chỉ thị 28 tại địa phương, đơn vị; tuyên truyền rộng rãi những nội dung của Chỉ thị 28 trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến các xã, thị trấn chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt Chỉ thị 28 đến tận các chi bộ, các chi hội, chi đoàn; đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả. Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện.

- Cấp ủy, tổ chức đảng, bí thư cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng chịu trách nhiệm về chất lượng tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ để triển khai thực hiện Chỉ thị 28.

- Công tác tuyên truyền Chỉ thị 28 cần được tiến hành thường xuyên, thống nhất và kịp thời.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT

1. Nội dung, tài liệu nghiên cứu, học tập, quán triệt

- Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về *tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*.

- Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về *tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*.

2. Đối tượng, hình thức tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt

2.1. Đối tượng

Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong huyện được quán triệt, tuyên truyền, phổ biến những nội dung cốt lõi của Chỉ thị 28.

2.2. Hình thức, thời gian tổ chức Hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt

2.2.1. Hình thức nghiên cứu, học tập, quán triệt

- Kết hợp nghiên cứu, học tập, quán triệt tại Hội nghị với tự học, tự nghiên cứu tài liệu.

- Tổ chức hội nghị cấp ủy, sinh hoạt chi bộ định kỳ, sinh hoạt chi bộ chuyên đề phổ biến, giới thiệu, thảo luận nội dung cốt lõi về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

2.2.2. Thời gian tổ chức nghiên cứu học tập, quán triệt: Hoàn thành trước ngày 30/4/2024.

III. TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN CHỈ THỊ 28 TRONG ĐOÀN VIÊN, HỘI VIÊN VÀ NHÂN DÂN

- Cấp ủy, tổ chức đảng, bí thư cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng chỉ đạo việc phổ biến, tuyên truyền nội dung của Chỉ thị 28 đến các chi bộ đảm bảo nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả.

- Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền việc thực hiện Chỉ thị 28. Chú trọng những nội dung cốt lõi đã được xác định trong Chỉ thị 28, Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai thực hiện Chỉ thị 28 và các văn bản triển khai thực hiện của địa phương, đơn vị.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong thực hiện công tác tuyên truyền Chỉ thị 28 đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung của Chỉ thị 28 và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai thực hiện Chỉ thị 28 trên hệ thống truyền thanh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, bí thư cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng

- Trực tiếp chỉ đạo việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị 28 và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị 28.

2. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện tổ chức học tập, phổ biến sâu, rộng nội dung Chỉ thị 28 và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy đến tận đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo tổ chức việc học tập, quán triệt Chỉ thị 28 và Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị 28 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Trực tiếp chỉ đạo công tác tuyên truyền rộng rãi Chỉ thị 28 trên các hệ thống đảm bảo kịp thời, đúng định hướng.

- Báo cáo tiến độ, kết quả học tập, quán triệt Chỉ thị 28 cho Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị 28 và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy là đợt sinh hoạt chính trị quan trọng trong năm 2024. Ban Thường vụ Huyện ủy yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng, Bí thư cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện nghiêm túc thực hiện; báo cáo kết quả tổ chức học tập, quán triệt về Ban Thường vụ Huyện ủy qua Ban Tuyên giáo Huyện ủy *trước ngày 30/4/2024*.

ĐINH HƯỚNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN THÁNG 3/2024

1. Tiếp tục chỉ đạo, triển khai tốt công tác tuyên truyền việc tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án thành lập thành phố trực thuộc Trung ương và sắp xếp, thành lập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên cơ sở địa giới hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo Kế hoạch số 40/KH-UBND, ngày 26/01/2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh. Đây là nhiệm vụ có ý nghĩa rất quan trọng trong lộ trình xây dựng tỉnh trở thành Thành phố trực thuộc Trung ương theo Nghị quyết số 54-NQ/TW, ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị.

2. Tuyên truyền kỷ niệm 49 năm Ngày giải phóng Thừa Thiên Huế (26/3/1975 - 26/3/2024); kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/2024) gắn với tuyên truyền các hoạt động trong *Tháng Thanh niên năm 2024*; kỷ niệm 114 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3/1910 - 08/3/2024) gắn với kỷ niệm 1984 năm (40 - 2024) khởi nghĩa của Hai Bà Trưng chống lại ách đô hộ của nhà Hán; tuyên truyền về Ngày quốc tế hạnh phúc (20/3);...

3. Tuyên truyền, triển khai tổ chức tốt Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ Nhất, năm 2024 (*theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo 35 huyện*).

4. Tuyên truyền, triển khai tốt đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung bài viết *"Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng"* của Giáo sư, Tiến sĩ, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (*theo Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy*).

5. Trong thời gian gần đây, trên địa bàn tỉnh xảy ra một số vụ tai nạn giao thông đường bộ, trong đó có nguyên nhân do ý thức chấp hành pháp luật về giao thông đường bộ của người tham gia giao thông chưa cao. Đề nghị các địa phương, đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho người dân về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

6. Tuyên truyền một số văn bản mới ban hành của Trung ương, của tỉnh, huyện:

- Kết luận số 70-KL/TW, ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về *"Phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới"*;

- Kết luận số 72-KL/TW, ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị về *"Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại"*;

- Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 05/02/2024 của Ban Bí thư về *"Công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới"*;

- Quyết định số 135/QĐ-TTg, ngày 31/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp;

- Chỉ thị số 06/CT-TTg, ngày 15/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ "*Về việc đơn đốc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024*";

- Quy định số 1559-QĐ/TU, ngày 29/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "*Kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ*";

- Chỉ thị số 51-CT/TU, ngày 07/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "*Tổ chức các hoạt động kỷ niệm kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh (05/9/1945 - 05/9/2025), 80 năm Ngày truyền thống lực lượng vũ trang Quân khu 4 (15/10/1945 - 15/10/2025)*";

- Quyết định số 429/QĐ-UBND, ngày 16/02/2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh "*Về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chức danh, phục vụ công tác chung và xe ô tô hoạt động đặc thù theo Nghị định số 72/2023/NĐ-CP, ngày 26/9/2023 của Chính phủ*";

- Kế hoạch số 167-KH/HU, ngày 23/02/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về "*Điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2024*".

7. Ngoài các nội dung trọng tâm nêu trên, các ngành, địa phương căn cứ tình hình thực tế của đơn vị mình để chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị.